

Số: 29/2025/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 17 tháng 09 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức;
người làm việc tại Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được giao
biên chế làm việc tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 307/TTr-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2025 về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức; người làm việc tại Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được giao biên chế làm việc tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức; người làm việc tại Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được giao biên chế làm việc tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức; người làm việc tại Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được giao biên chế làm việc tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng áp dụng:

Cán bộ, công chức, viên chức; người làm việc tại Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được giao biên chế chịu sự tác động do sắp xếp đơn vị hành chính xã, phường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, gồm:

a) Cán bộ, công chức làm việc tại cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; người làm

việc tại Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được giao biên chế ở xã, phường;

b) Viên chức làm việc tại Đội Văn hóa, Thể thao và Truyền thông khu vực thuộc Trung tâm Văn hóa tỉnh, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chi nhánh Dịch vụ nông nghiệp khu vực thuộc Trung tâm Khuyến nông, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực trực thuộc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lạng Sơn.

c) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ cho các trường hợp quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này như sau:

a) Từ nơi thường trú đến nơi làm việc có khoảng cách từ 10 km đến dưới 20 km được hưởng mức hỗ trợ là: 500.000 đồng/người/tháng;

b) Từ nơi thường trú đến nơi làm việc có khoảng cách từ 20 km đến dưới 30 km được hưởng mức hỗ trợ là: 1.000.000 đồng/người/tháng;

c) Từ nơi thường trú đến nơi làm việc có khoảng cách từ 30 km đến dưới 40 km được hưởng mức hỗ trợ là: 1.500.000 đồng/người/tháng;

d) Từ nơi thường trú đến nơi làm việc có khoảng cách từ 40 km trở lên được hưởng mức hỗ trợ là: 2.000.000 đồng/người/tháng.

2. Hình thức hỗ trợ: Chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này được chi trả hàng tháng cùng thời điểm chi trả lương; khoản hỗ trợ này không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và không làm căn cứ tính các chế độ, phụ cấp khác.

3. Thời gian hỗ trợ: từ ngày 01 tháng 10 năm 2025 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2027.

Điều 3. Thời gian không được tính hưởng chính sách hỗ trợ

1. Thời gian đi công tác, làm việc, học tập không ở nơi làm việc từ 01 tháng trở lên.

2. Thời gian nghỉ việc không hưởng lương liên tục từ 01 tháng trở lên.

3. Thời gian nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

4. Thời gian bị tạm đình chỉ công tác, thời gian bị tạm giữ, tạm giam.

Điều 4. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách cấp tỉnh bảo đảm.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá XVII, kỳ họp thứ bốn mươi thông qua ngày 17 tháng 9 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Cục KTVB và Quản lý XLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đảng ủy, MTTQ và các đoàn thể cấp xã;
- HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Đài PTTH Lạng Sơn; Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu